

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN THÙY CHI

**DẠY HỌC ĐÀN TÂY BÀ CHO SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 14 (2019 - 2021)**

Hà Nội, 2022

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Kiều Trung Sơn

Phản biện 1: TS. Đỗ Thị Thanh Nhàn

Phản biện 2: PGS.TS Nguyễn Đăng Nghị

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày 2 tháng 7 năm 2022

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Khi nhắc đến sự nghiệp đào tạo âm nhạc truyền thống hay cụ thể hơn là giảng dạy nhạc cụ dân tộc chúng ta thường biết tới cái nôi đào tạo âm nhạc bác học tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nhạc viện thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Âm nhạc Huế, Đại học Sân khấu điện ảnh hay các trường đại học, cao đẳng và học viện chuyên nghiệp trên toàn quốc. Đối với biểu diễn âm nhạc truyền thống, đàn Tỳ bà là một trong những nhạc cụ quan trọng, phổ biến trong dàn nhạc dân tộc Việt Nam nhưng lại ít được công chúng biết đến, đặc biệt là đối với các bạn sinh viên và những người trẻ tuổi. Do vậy, cần có sự tìm hiểu chuyên sâu để tìm ra hướng tiếp cận với đối tượng sinh viên dễ dàng hơn cũng như giảng dạy một cách hiệu quả

Hiện nay Đại học FPT là ngôi trường chuyên ngành công nghệ đầu tiên ở Việt Nam tiên phong đưa bộ môn nhạc cụ truyền thống vào giảng dạy chính thức cho toàn bộ sinh viên của trường. Có thể thấy những mô hình giảng dạy âm nhạc truyền thống cho khối ngành không chuyên này còn rất hạn chế. Do vậy để có một giáo trình giảng dạy phù hợp, cần có sự nghiên cứu chặt chẽ và chín chu, chỉ ra được những cách thức và phương pháp giảng dạy phù hợp, hiệu quả.

Luận văn đi sâu nghiên cứu để tìm ra những biện pháp, phương pháp giảng dạy vừa dựa trên nền tảng cốt lõi cơ bản, vừa đưa ra các phương pháp đổi mới, những ứng dụng mới từ khoa học kỹ thuật vào việc giảng dạy nhằm giúp cho giảng viên cũng như sinh viên có một quá trình rèn luyện và kết quả học tập tốt nhất.

Là một giảng viên đã và đang giảng dạy môn đàn Tỳ bà tại trường Đại học FPT, với mong muốn được nâng cao chất lượng bài giảng, sự hứng thú và kết quả học tập tốt cho sinh viên, tôi chọn đề tài: ***Dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT*** làm luận văn tốt nghiệp Cao học chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc.

2. Lịch sử nghiên cứu

Một số công trình luận văn thạc sĩ của các tác giả với nội dung nghiên cứu phong phú và những tuyển tập kỹ thuật cho đàn Tỳ bà tại Nhạc viện Hà Nội của tác giả Vũ Mai Phương.

Đầu tiên là luận văn Thạc sĩ của tác giả Vũ Mai Phương, với tên đề tài: *Cây đàn Tỳ bà trong Âm nhạc truyền thống Việt Nam*, được bảo vệ năm 1998 tại Nhạc viện Hà Nội [29].

Thứ hai là luận văn Thạc sĩ của tác giả Phạm Thị Huệ (2007): *Vị trí cây đàn Tỳ bà trong bối cảnh xã hội hiện nay*. Luận văn đã được bảo vệ thành công tại Nhạc viện Hà Nội, so sánh sự khác nhau giữa đàn Tỳ bà Việt Nam với đàn Tỳ bà các nước [13].

Thứ ba là luận văn Thạc sĩ tại Nhạc viện Hà Nội của tác giả Vũ Kim Hạnh (2007) với đề tài: *Giảng dạy đàn Tỳ bà bậc Trung học tại Nhạc viện Hà Nội* [10].

Thứ tư là luận văn Thạc sĩ của tác giả Nguyễn Thu Thủy (2016) với đề tài luận văn : *Giảng dạy các bài tập kỹ thuật cho đàn Tỳ bà hệ Trung cấp tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam* [36].

Những công trình nghiên cứu, luận văn của nhiều tác giả đi trước hay những tuyển tập các bài kỹ thuật là cơ sở nền tảng quan

trọng, nguồn tài liệu vô cùng trân quý để giúp chúng tôi thực hiện luận văn này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn dạy học đàn Tỳ bà ở trường Đại học FPT, luận văn hướng tới đề xuất các biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn sẽ thực hiện một số nhiệm vụ nghiên cứu chính như sau:

Tìm hiểu những vấn đề về dạy học âm nhạc nói chung và về dạy đàn Tỳ bà nói riêng để làm cơ sở lý luận cho đề tài.

Khảo sát thực trạng việc dạy và học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT làm cơ sở thực tiễn cho đề tài.

Đề xuất các phương pháp, biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Việc dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Hoạt động dạy và học đàn Tỳ bà

Về đối tượng: Áp dụng cho sinh viên đại học ngoài khối trường Âm nhạc (sinh viên trường Đại học FPT).

Trong chương trình dạy học đàn Tỳ bà bao gồm nhiều nội dung như: luyện ngón, chạy gam, các bài tập chuyển cỡ, những làn điệu dân ca Việt Nam, tác phẩm nước ngoài, những bản Cổ nhạc. Cụ thể được thực hiện với năm bản nhạc, bao gồm: một ca khúc nước ngoài (tự chọn), một ca khúc thiếu nhi, một làn điệu dân ca và hai bản nhạc cổ Đại nhạc.

Về thời gian: Nghiên cứu này thực hiện từ 8/2020 – 12/2020.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu chủ yếu như sau:

Phương pháp nghiên cứu văn bản: sưu tầm, thống kê, phân tích và tổng hợp các thông tin, dữ liệu.

Phương pháp thực nghiệm: khảo sát đối tượng thông qua thực hành giảng dạy để tìm các vấn đề kỹ thuật cơ bản cần giải quyết cho đàn Tỳ bà và 5 bản nhạc của chương trình cho sinh viên trường Đại học FPT.

6. Những đóng góp của luận văn

Luận văn đóng góp ban đầu về vấn đề phổ cập nhạc cụ dân tộc đến với đông đảo các bạn trẻ, đặc biệt là đưa ra biện pháp và phương pháp dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên không chuyên ngoài khối ngành Âm nhạc.

Luận văn này khi hoàn thành với mục tiêu không chỉ là tài liệu giảng dạy cho giảng viên, sinh viên trường Đại học FPT mà còn là tài liệu tham khảo đối với các trường Đại học trên toàn quốc có chung mô hình đào tạo về Âm nhạc không chuyên giống như trường Đại học FPT.

7. Bố cục luận văn

Ngoài phần Mở đầu và Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn được chia thành hai chương:

Chương 1: *Cơ sở lý luận và thực tiễn*

Chương 2: *Biện pháp dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT*

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Một số khái niệm liên quan trong luận văn

1.1.1. *Dạy học*

Dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước hình thành các năng lực cần thiết nhằm giải quyết các vấn đề thực tế đặt ra trong cuộc sống của mỗi người học một cách sáng tạo và hiệu quả.

1.1.2. *Dạy học nhạc cụ*

Dạy học nhạc cụ là quá trình tác động qua lại giữa người dạy và người học nhạc cụ nhằm giúp cho người học lĩnh hội những kỹ năng và thực hành biểu diễn nhạc cụ, từ dễ đến khó, dần dần làm chủ được nhạc cụ theo học, phát triển các năng lực hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực âm nhạc và thẩm mỹ nghệ thuật.

1.1.3. *Dạy học đàn Tỳ bà*

Có 2 khuynh hướng chính đối với dạy học nhạc cụ nói chung và đàn Tỳ bà nói riêng đó là dạy học đàn Tỳ bà chuyên nghiệp và dạy học đàn Tỳ bà không chuyên.

Đối với dạy học đàn Tỳ bà chuyên nghiệp sẽ dạy theo hình thức lên lớp cá nhân (1 thầy/ 1 trò).

Đối với dạy học đàn Tỳ bà không chuyên sẽ dạy theo hình thức lên lớp tập thể (15 đến 20 người).

1.1.4. *Phương pháp dạy học*

Phương pháp dạy học chính là hình thức kết hợp về hoạt động của người dạy và người học để đạt được các mục tiêu dạy học xác định, đồng thời phải đảm bảo phù hợp với nội dung và các điều kiện dạy học cụ thể. Hay phương pháp dạy học chính là cách thức làm việc giữa

người dạy và người học, thông qua đó giúp người học có thể nắm vững đầy đủ các kiến thức, kỹ năng và kỹ xảo nhằm hình thành nên năng lực.

1.1.5. Phương pháp dạy học đàn Tỳ bà

Theo định nghĩa về phương pháp dạy học ở trên, phương pháp dạy học đàn Tỳ bà là cách thức hoạt động giữa thầy và trò để nhằm đạt được mục tiêu dạy học đàn Tỳ bà đã xác định ban đầu, đồng thời phù hợp với nội dung và các điều kiện dạy học cụ thể.

Có nhiều phương pháp dạy học đàn Tỳ bà, tuy nhiên tùy từng đối tượng người học, tùy từng mục đích ban đầu mà người dạy sẽ đưa ra các phương pháp dạy học cụ thể, chi tiết.

1.2. Các kỹ thuật trong đàn Tỳ bà

1.2.1. Đàn Tỳ bà

Đàn Tỳ bà là tên gọi một loại nhạc cụ dây gảy của người Phương Đông được phổ biến nhất ở Trung Quốc, qua thời gian dài sử dụng nó đã được bản địa hóa tùy theo từng vùng, từng quốc gia.

Đàn Tỳ bà có 2 loại: đàn Tỳ bà cổ và đàn Tỳ bà cách tân.

1.2.2. Tư thế cầm đàn

Cổ phượng ngang vai: theo phong cách của các nghệ nhân Huế: vắt chân chữ ngũ, dùng 1 sợi dây (dây vải hoặc dây cước) buộc từ đầu đàn với phía dưới (sau mặt đàn) đeo lên cổ để giữ đàn nằm ngang.

Cổ phượng ngang đầu: lối cầm đàn theo lối Cải lương – truyền thống.

Cổ phượng cao hơn đầu: thế cầm đàn hiện nay sử dụng.

Cổ phượng cao hơn đầu hay còn gọi là cầm đàn thẳng

1.2.3. Kỹ thuật tay phải

Ở kỹ thuật này người học phải luôn giữ cổ tay cong, thả lỏng, mềm mại, không lên gân. Giữ cổ tay cong và không lên gân là yếu tố then chốt cho kỹ thuật tay phải để từ đó tạo ra được tiếng đàn đẹp và hay.

1.2.3.1. Vấn đề chọn móng

Để có thể trở thành người chơi đàn hay, người học sẽ cần chọn cho mình móng gảy đàn tốt. Vậy thế nào là móng gảy đàn tốt? Móng gảy đàn tốt là móng có chất lượng tốt, có độ dày từ 1,2mm đến 1,5mm. Tùy từng đối tượng người học sẽ lựa chọn độ dày mỏng của móng khác nhau.

1.2.3.2. Kỹ thuật gảy lên và gảy xuống

Kỹ thuật gảy lên và gảy xuống là 2 kỹ thuật chính được sử dụng trong đàn Tỳ bà. Tùy thuộc vào bài bản cụ thể và phong cách âm nhạc mà lựa chọn kỹ thuật gảy lên hay gảy xuống. Với những bài có tốc độ chậm rãi, không có tiết tấu kép, thì chỉ cần gảy xuống, nhưng khi chơi những bài có tiết tấu nhanh thì cần sử dụng cả kỹ thuật gảy lên và gảy xuống.

1.2.4. Kỹ thuật tay trái

1.2.4.1. Kỹ thuật bàn tay

Bàn tay trái luôn khum hình chữ C, lòng bàn tay không chạm vào cần đàn. Ngón cái làm điểm tựa sẽ đặt cạnh mép đàn trái, không đặt quá sâu để tạo khoảng trống di chuyển ngón tay một cách dễ dàng. Với mỗi cỡ đàn sẽ có vị trí đặt tay khác nhau, nhưng không khác nhau về cách đặt bàn tay.

1.2.4.2. Kỹ thuật xếp ngón

Kỹ thuật xếp ngón có vai trò quyết định tới việc chạy ngón thuận lợi. Để chạy ngón thuận lợi thì cần những bài tập luyện ngón để tạo sự linh hoạt cho ngón tay thông qua các bài luyện ngón riêng biệt.

1.2.4.3. Kỹ thuật bấm ngón

Đàn Tỳ bà có 3 âm khu (âm khu trầm, âm khu trung và âm khu cao) tương ứng với 3 cỡ tay. Mỗi cỡ tay gồm 4 ngón bấm (ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út và ngón út).

Trước tiên, đối với những người mới bắt đầu học đàn Tỳ bà, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên đặt tay vào cữ đàn ở giữa (âm khu trung) vì cữ đàn này tay người học sẽ dễ ngang vừa tầm với. Ngón tay cái đặt phía sau thân đàn để giữ đàn và đặt bốn ngón tay còn lại lên dây đàn. Khi áp dụng kỹ thuật bấm ngón, tay trái và tay phải luôn luôn kết hợp một cách đồng thời.

1.2.5. Một số lưu ý và kỹ thuật dành riêng cho khối không chuyên

- Ngón nhấn: Làm cho cao độ của nốt nhạc được nhấn cao hơn nốt ban đầu ($\frac{1}{2}$ cung hoặc 1 cung). Đối với ngón nhấn của đàn Tỳ bà rất phong phú như (nhấn trước, nhấn sau, nhấn luyến lên hay nhấn láy...), mỗi kiểu nhấn sẽ tạo ra âm thanh khác nhau tùy vào từng mục đích của người chơi.

- Chồng âm, hợp âm: là gảy cùng một lúc 2 hoặc 3 nốt (trên hai hoặc ba dây). Tạo cho người nghe cảm giác âm thanh đầy đặn và phong phú.

- Kỹ thuật rải: Điểm độc đáo nhất của đàn Tỳ bà là kỹ thuật rải, có rải 3 dây và rải 4 dây. Kỹ thuật rải mang đến âm thanh như nước chảy, mềm mại và mượt mà.

- Gõ không: dùng 2 tay gõ tiết tấu vào mặt đàn.

- Tung tang (hay còn gọi là ngón song thanh): cùng là 1 nốt nhưng đánh ở 2 vị trí khác nhau, thường sử dụng ở 2 dây giữa (dây buông pha, sol) đây là ngón đặc trưng của đàn Tỳ bà.

1.3. Khái quát về trường Đại học FPT

1.3.1. Sự thành lập và phát triển của nhà trường

Đại học FPT được thành lập ngày 8/9/2006 theo Quyết định số 208/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hoạt động theo Quy chế

tổ chức và hoạt động của Trường Đại học tư thục theo Quyết định số 61/2009/QĐ-TTg ban hành ngày 17/4/2009 của Chính phủ, trở thành trường đại học đầu tiên của Việt Nam do doanh nghiệp FPT đứng ra thành lập với 100% vốn.

1.3.1.1. Cơ cấu tổ chức

Bộ máy tổ chức của trường Đại học FPT gồm Hội đồng trường và Ban giám hiệu.

1.3.1.2. Cơ sở vật chất

Cơ sở chính của Đại học FPT có diện tích 30 ha, tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, cách trung tâm Hà Nội 30 km.

Đối với phòng học nhạc, mỗi phòng đều có 16 nhạc cụ với mỗi loại, 15 nhạc cụ cho 15 sinh viên và 1 nhạc cụ cho giảng viên.

1.3.1.3. Nhận thức về giáo dục âm nhạc và văn hóa truyền thống

Theo Tiến sĩ Nguyễn Khắc Thành – Hiệu trưởng trường Đại học FPT chia sẻ: “Giáo dục âm nhạc là phương tiện nâng cao khả năng trí tuệ, phát triển thể chất, giúp sinh viên phát triển trí tưởng tượng, kích thích sự sáng tạo”. Đại học FPT còn muốn trở thành nơi gìn giữ ngọn lửa truyền thống, linh hồn dân tộc, bản sắc Việt Nam qua các thế hệ sinh viên.

1.3.2. Về bộ môn Âm nhạc

1.3.2.1. Khái quát về bộ môn Âm nhạc tại trường Đại học FPT

Bộ môn nhạc cụ truyền thống được thành lập tháng 10 năm 2014 với 3 nhạc cụ đầu tiên là đàn Tranh, đàn Nguyệt và đàn Nhị. Vào năm 2016 bộ môn mở rộng thêm các loại nhạc cụ là đàn Tỳ bà, Sáo trúc và đàn Bầu. Tính tới năm 2020 bộ môn đưa vào đầy đủ các nhạc cụ trong dàn nhạc dân tộc.

1.3.2.2. Những hoạt động và giải thưởng của bộ môn

- Giải đồng cuộc thi I khiên năm 2018.
- Giải nhất cuộc thi: “Sao Chổi” năm 2019.
- Đạt giải: “Cánh chim vàng” do tổ chức Văn hóa đoàn thể khối giáo dục trao tặng năm 2020.

1.3.2.3. Đội ngũ giảng viên

Lực lượng giảng viên bộ môn âm nhạc tại trường Đại học FPT Hà Nội hiện nay có 6 giảng viên chính thức và 5 giảng viên thỉnh giảng.

1.3.3. Sinh viên với việc học nhạc ở Đại học FPT

1.3.3.1. Đặc điểm sinh viên

Các bạn sinh viên FPT có sự năng động, tích cực và hòa nhập. Năng động dễ thích nghi với môi trường, thái độ sống tích cực để hòa nhập. Bên cạnh đó dù các bạn sinh viên theo học những chuyên ngành trái ngược với nghệ thuật nhưng tất cả các em lại có cơ hội được trải nghiệm, tiếp cận và học tập các nhạc cụ truyền thống như (Sáo trúc, đàn Nhị, đàn Tỳ bà...).

1.3.3.2. Khả năng âm nhạc

Nhiều sinh viên có khả năng cảm thụ âm nhạc rất tốt, tiếp thu bài nhanh vì các bạn đã từng được học một loại nhạc cụ nào đó rồi, hay đã từng được tiếp xúc với nhạc cụ trước đây, hoặc bản thân các bạn có năng khiếu nhiều với âm nhạc. Mỗi sinh viên có sở thích và chuyên ngành khác nhau, do vậy tư duy đối với âm nhạc sẽ khác nhau.

1.4. Thực trạng dạy học

Đàn Tỳ bà là loại nhạc cụ ít phổ biến so với những nhạc cụ dân tộc khác như đàn Tranh, đàn Bầu, hay Sáo trúc. Vì ít phổ biến nên số

người lựa chọn học nhạc cụ này ngày càng ít kể cả đối với môi trường âm nhạc chuyên nghiệp như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam.

1.4.1. Chương trình và tài liệu dạy học

Chương trình học đàn Tỳ bà bao gồm 6 tuần học.

Trong toàn bộ chương trình học sẽ có 2 bài kiểm tra: một bài kiểm tra giữa kỳ khi kết thúc 3 tuần học đầu tiên, một bài thi hết môn khi học xong 6 tuần.

1.4.2. Sự lựa chọn học đàn Tỳ bà

Đàn Tỳ bà là một trong những nhạc cụ khó so với 7 loại nhạc cụ mà các em được lựa chọn vì sẽ phải sử dụng nhuần nhuyễn cả tay trái và tay phải, âm thanh đoản tiếng khó tạo được sự hấp dẫn người nghe.

Sau khi được các thầy cô giới thiệu về các loại nhạc cụ, nhiều em sinh viên ấn tượng với cây đàn Tỳ bà nên quyết định lựa chọn theo học.

1.4.3. Phương pháp dạy của giảng viên

1.4.3.1. Phương pháp thị phạm

Thị phạm hay nói cách khác là làm mẫu và cụ thể là biểu diễn tác phẩm cho sinh viên nghe trước khi học một bài mới. Điều này giúp mang lại cảm xúc khác nhau đối với từng đối tượng.

1.4.3.2. Phương pháp truyền ngón

Sau khi thị phạm xong toàn bộ bài học, giảng viên sẽ chơi mẫu từng câu một thật chậm rãi khoảng 3-4 lần, chỉ vị trí ngón đàn cụ thể trên các cữ đàn. Giảng viên vừa làm mẫu và vừa ca câu nhạc đó lên. Sinh viên sẽ quan sát và làm theo hướng dẫn.

1.4.3.3. Phương pháp dạy ca bản nhạc

Với phương pháp này, giảng viên sẽ trình chiếu bản nhạc của bài hát có kèm tên nốt nhạc ở dưới, cho sinh viên tiếp cận bản nhạc. Sau đó sẽ hướng dẫn sinh viên đọc nốt nhạc và giai điệu của bài đó lên. Đọc câu nào sẽ chỉ vào từng nốt nhạc câu đó.

1.4.3.4. Phương pháp thực hành-luyện tập

Với phương pháp này, giảng viên và sinh viên luôn có sự tương tác và hỗ trợ lẫn nhau và sinh viên là yếu tố then chốt. Các em cần phải chủ động và có ý thức tự luyện tập. Giảng viên là người hướng dẫn và chỉ ra những sai sót trong quá trình học, còn chủ yếu vẫn là do người học tập luyện, điều chỉnh, sau đó lại tập luyện sao cho đúng như những gì giảng viên yêu cầu.

1.4.4. Tình hình học của sinh viên

Phần lớn các em có thể thực hiện và đáp ứng được yêu cầu môn học, chơi được từ 4 đến 5 bài nhạc đơn giản thông qua kết quả bài thi giữa kỳ và bài thi cuối kỳ.

Mặc dù xuất phát điểm như nhau nhưng sẽ có những em tiếp thu bài nhanh hơn, nắm được bài tốt hơn, do vậy kết quả sẽ có sự khác nhau tùy thuộc vào khả năng của mỗi em.

Tiểu kết

Chương 1, phần cơ sở lý luận, chúng tôi đã đưa ra khái niệm dạy học là gì, thế nào là dạy học nhạc cụ nói chung và những đặc điểm trong dạy học đàn Tỳ bà nói riêng. Trong phần cơ sở thực tiễn, chúng tôi đã đánh giá thực trạng dạy học đàn Tỳ bà tại trường Đại học FPT về phương pháp giảng dạy, về khả năng học tập của sinh viên, về giáo trình giảng dạy. Những thuận lợi trong quá trình dạy học đó là cơ sở vật chất đầy đủ và chất lượng, sinh viên có tinh thần tự giác, tiếp thu tốt.

Chương 2**BIỆN PHÁP DẠY HỌC ĐÀN TỖ BÀ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG
ĐẠI HỌC FPT****2.1. Điều chỉnh chương trình dạy học****2.1.1. Nguyên tắc điều chỉnh**

Chúng tôi đã có một thời gian dài nghiên cứu về khung chương trình đào tạo chuyên ngành đàn Tỳ bà của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam và nghiên cứu thực tế tình hình sinh viên khối không chuyên về âm nhạc của trường Đại học FPT như đặc điểm sinh viên, khả năng học âm nhạc, sự lựa chọn học đàn Tỳ bà, sở thích... chúng tôi đã đưa ra được một giáo trình dạy và học. Tuy nhiên giáo trình vẫn còn nhiều bất cập và cần có sự thay đổi để tạo ra sự phù hợp nhất với đối tượng người học và đem đến hiệu quả cao hơn. Khác với mục đích ban đầu về môn học chỉ là môn tự chọn hay môn học giải trí, giờ đây môn nhạc cụ đã chính thức trở thành một phần quan trọng trong toàn bộ quá trình học tập của các em tại trường và không còn có sự phân hóa môn quan trọng hay môn kém quan trọng hơn nữa. Như vậy sự điều chỉnh giáo trình là điều hết sức cần thiết.

2.1.1.1. Nguyên tắc đảm bảo mục tiêu dạy học

Đây là nguyên tắc vô cùng quan trọng trong việc thay đổi, điều chỉnh chương trình dạy học. Mặc dù thay đổi nhưng vẫn cần đảm bảo đúng mục tiêu ban đầu đề ra của môn học. Mục đích của nguyên tắc này: Giúp cho sự điều chỉnh không đi quá xa và bị lệch hướng với tiêu chí ban đầu. Với mục tiêu ban đầu của trường Đại học FPT đối với môn âm nhạc là góp phần xây dựng văn hóa, nhân cách bằng chính âm nhạc, biến mỗi cá nhân thành những người biết thụ hưởng những giá trị đúng của âm nhạc chứ không phải biến tất cả các sinh viên trở thành nghệ sĩ.

2.1.1.2. Nguyên tắc phù hợp với đối tượng người học

Phương pháp dạy học hiện đại ngày nay sẽ chuyển hướng sang người học là trung tâm. Do vậy khi thay đổi chương trình, đối tượng được quan tâm nhiều nhất đó là người học. Chương trình thay đổi sẽ không áp dụng những kỹ thuật khó, những bài luyện ngón phức tạp hay các tác phẩm dành riêng cho đàn Tỳ bà, thay vào đó là những kỹ thuật đơn giản, bài luyện ngón phù hợp với khả năng người học.

2.1.1.3. Nguyên tắc đảm bảo học đi đôi với thực hành.

Người xưa vẫn thường hay nói học hành.

Với nguyên tắc này, khi thay đổi chương trình, có nhiều buổi học giao lưu, biểu diễn giữa các lớp học nhạc cụ khác nhau để sinh viên có thêm nhiều cơ hội trau dồi kỹ thuật, kiến thức và kỹ năng áp dụng các bài học trên lớp vào thực tiễn.

2.1.2. Các biện pháp điều chỉnh

2.1.2.1. Điều chỉnh về nội dung

Các bài học lý thuyết sẽ được đan xen, lồng ghép một cách hợp lý trước khi vào một bài học thực hành cụ thể. Tuy nhiên đối với những bài học lý thuyết, sinh viên sẽ được chia nhóm, mỗi nhóm sẽ phân công các thành viên tìm hiểu và thực hiện theo các câu hỏi giảng viên đưa ra. Sau đó sẽ áp dụng công nghệ tạo ra những slide và thuyết trình trước lớp. Buổi học lý thuyết hôm đó sẽ giống như một buổi hội thảo, sinh viên sẽ chủ động thể hiện bài học, cuối cùng giảng viên nhận xét và cho ra câu trả lời.

2.1.2.2. Điều chỉnh về phương pháp

Trong phần phương pháp, chúng tôi chủ yếu tập trung đẩy mạnh hơn vai trò của người học, tạo sự chủ động và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

- *Phương pháp hoạt động nhóm*

- *Phương pháp ứng dụng công nghệ trong học tập*

2.2. Phương pháp rèn luyện một số kỹ năng đàn

2.2.1. Tư thế chơi đàn

Trong chương trình dạy và học cho sinh viên khối không chuyên, chúng tôi sẽ hướng dẫn sinh viên tư thế chơi đàn thẳng.

Đầu tiên người chơi ngồi thẳng lưng trên ghế, đầu giữ thẳng, hai vai buông xuống thoải mái, không so vai rụt cổ. Hai chân để song song dưới mặt đất khếp sát vào nhau hoặc chân trái vắt lên chân phải. Đặt đàn trên đùi, không dựa đàn vào người mà dựng thẳng, hướng mặt đàn ra phía trước. Tiếp theo đến phần tay trái, cánh tay luôn luôn nhấc lên vừa phải thoải mái, không nâng cao bằng vai, không ép cánh tay sát sườn. Bàn tay trái khum hình chữ C, ngón cái để cạnh mép đàn làm điểm tựa nhưng sẽ không cố định tại một vị trí vì trên đàn có nhiều cữ khác nhau, mỗi cữ lại có một vị trí để thuận tiện cho việc bấm phím đàn. Tuy nhiên thế tay và vị trí đặt ngón cái sẽ luôn ở cạnh mép đàn, không chạm lòng bàn tay vào cần đàn. Tiếp đến phần tay phải gấp cổ tay lên một cách nhẹ nhàng, phần giữa của nửa cánh tay dưới sẽ chạm vào mép phải của thân đàn, cong cổ tay và hướng cổ tay xuống phía dưới, không đưa cổ tay ngang. Để chơi được nhạc cụ đầu tiên cần phải cảm đúng tư thế đàn. Có 2 điểm tựa chính là ngón cái của tay trái và phần giữa cánh tay dưới tay phải. Ngày nay thị trường âm nhạc luôn thay đổi để phù hợp với thị hiếu âm nhạc, một số bài nhạc mới trong các chương trình, nghệ sĩ đã đứng chơi đàn để thuận tiện hơn cho việc biểu diễn và thể hiện những động tác hình thể. Khi chơi đàn đứng, người chơi sẽ cần 1 dây đai thắt lưng và sau lưng đàn cần có chốt để

móc vào dây đai giữ cho đàn không bị rơi. Tuy nhiên vị trí tay trái và tay phải vẫn giữ nguyên như đối với dáng chơi đàn ngồi.

2.2.2. Rèn luyện kỹ thuật cơ bản

2.2.2.1. Kỹ thuật tay phải

Với kỹ thuật tay phải là kỹ thuật dành cho tay gảy bao gồm:

Cách cầm móng đàn: Cánh tay phải thả lỏng, cổ tay cong và hướng cổ tay theo chiều xuống đất không để ngang, cầm móng đàn bằng 2 ngón cái và trỏ. 3 ngón còn lại để cong bình thường Vị trí đặt móng đàn là phần giữa khoảng trống phím đàn cuối cùng và ngựa đàn dưới chỗ mắc dây đàn dưới.

Cách gảy dây buông: Cần nhớ vị trí của 4 dây buông, thả lỏng cánh tay phải, chỉ sử dụng cổ tay để lắc nhẹ.

Kỹ thuật rải: được áp dụng nhiều đối với những bài tác phẩm và bài bản nhạc Huế. Ký hiệu rải được đặt trước nốt nhạc cần áp dụng kỹ thuật rải.

Gảy chồng âm: hay còn gọi là chơi hợp âm thường chủ yếu sẽ chơi hợp âm 2 nốt hoặc 3 nốt. Với kỹ thuật này người chơi sẽ phải gảy đồng thời các nốt cùng một lúc, sao cho âm thanh phát ra đều nhau, không bị tiếng to tiếng bé, tiếng có tiếng mất.

Vỗ đàn: đàn Tỳ bà không chỉ là nhạc cụ dây gảy mà còn đóng vai trò là một nhạc cụ gõ.

2.2.2.2. Kỹ thuật tay trái

Kỹ thuật tay trái là những kỹ thuật dành cho tay bấm bao gồm:

kỹ thuật bàn tay: có một tư thế đúng trong cách đặt bàn tay trái là điều tiên quyết.

Kỹ thuật xếp ngón: Để chạy ngón được thuận lợi thì người học cần có kỹ thuật xếp ngón hợp lý.

Kỹ thuật bấm ngón: Giảng viên giới thiệu cho sinh viên biết về các cử đàn trên đàn Tỳ bà gồm có 3 âm khu: âm trầm, âm trung và âm cao, tương ứng với 3 cử tay

Kỹ thuật rung: giúp cho âm thanh phát ra trở nên mềm mại, tình cảm.

Kỹ thuật vuốt: kỹ thuật này được dùng nhiều trong đàn Tỳ bà đối với cả nhạc mới và nhạc cổ.

2.2.2.3. Luyện ngón trên các cử đàn

Đối với luyện ngón cũng vậy, cho sinh viên luyện ngón của cử dễ nhất là cử giữa. Cử giữa sẽ bắt đầu từ phím số 6 từ trên xuống. Giảng viên giới thiệu và cho sinh viên làm quen với tên, vị trí các nốt.

2.3. Thực hành tác phẩm

2.3.1. Tập làn điệu dân ca Quan họ Bắc Ninh

Trước khi vào bài giảng viên sẽ thị tấu những làn điệu khác nhau cho sinh viên nghe và cảm nhận giai điệu đó được thể hiện trên cây đàn như thế nào để từ đó sẽ lựa chọn một làn điệu mà các em thích thú nhất. Làn điệu được sinh viên lựa chọn nhiều nhất đó là làn điệu Cò lả, Lý cây đa, Bèo dạt mây trôi.

Sau khi đã thống nhất được với lớp làn điệu sẽ học, giảng viên cho sinh viên tiếp cận với bài bằng cách thị tấu trên đàn Tỳ bà làn điệu đó nhiều lần, hòa tấu cùng các nhạc cụ khác cho sinh viên nghe,

Bước tiếp theo giảng viên sẽ cho sinh viên tiếp cận với bản nhạc. Trình chiếu bản nhạc cho sinh viên xem và hình dung trong bài sẽ có những kỹ thuật gì cần được áp dụng,

Sau khi đã làm quen với giai điệu, học thuộc bản nhạc, giảng viên sẽ đi chi tiết hơn vào làn điệu đó.

2.3.1.1. Cách thực hiện

Giảng viên sẽ chỉ ra những kỹ thuật được sử dụng trong bài như:

- Kỹ thuật rải 4 dây
- Kỹ thuật gảy song thanh
- Kỹ thuật rung (2 nốt Đồ, Sol) (kỹ thuật dành cho những bạn có năng khiếu)

- Kỹ thuật chạy kép

2.3.1.2. Ghép với phần đệm

Để bài học thêm phần phong phú cũng như giúp hỗ trợ hài hòa cho giai điệu của bài, tăng phần hấp dẫn cho người nghe, giảng viên sẽ cho các em sinh viên làm quen với cây đàn Tam thập lục.

Cách thực hiện:

- Cho sinh viên tự hát lại giai điệu đó, vừa hát vừa vỗ tay gõ phách.

- Đếm số nhịp nghỉ trước khi vào bài.

- Sau khi đã biết cách vào bài, sinh viên sẽ chơi một cách thoải mái, thong thả sao cho tiếng đàn Tỳ bà có thể hòa quện được với nhạc cụ đệm, tạo ra cảm xúc cho người chơi, cũng như cảm hứng đến người nghe.

2.3.2. Tập hòa tấu Nhã nhạc

Loại hình nghệ thuật tiếp theo giới thiệu đến sinh viên đó chính là Nhã nhạc cung đình Huế.

Nhã nhạc là một loại hình nghệ thuật âm nhạc Cung đình có mặt tại 4 nhiều nước. Đàn Tỳ bà là một trong những nhạc cụ quan trọng đối với dàn Nhã nhạc. Các bài bản trong Nhã nhạc cũng vô cùng phong phú.

Xàng xê và *Mã vĩ* là 2 bài nằm trong hệ thống bài bản Đại nhạc được lựa chọn để đưa vào giảng dạy.

2.3.2.1. Hòa tấu cùng trống

Sau khi các nhóm đã hoàn thành bài, giảng viên sẽ cho sinh viên ghép bài với trống.

Cách thực hiện:

Đầu tiên giảng viên sẽ ghép chung với toàn bộ lớp, sẽ có nhiều bạn vì nghe thấy âm thanh khác mà bị xao nhãng, quên bài.

Luyện tập nhiều lần cho sinh viên quen với nhịp điệu, tốc độ nhanh, chậm để với tốc độ nào sinh viên cũng có thể bắt kịp.

2.3.2.2. Hòa tấu cùng nhiều nhạc cụ khác

Cách thực hiện:

Các nhạc cụ gảy như Tranh, Nguyệt, Tỳ bà sẽ ghép là bè gảy.

Các nhạc cụ giai điệu như: Bầu, Sáo, Nhị ghép là bè giai điệu.

Mỗi nhóm của từng lớp nhạc cụ sẽ ghép cùng nhau.

Bè gảy sẽ tập riêng với nhau sau đó ghép với trống.

Bè giai điệu tập riêng với nhau sau đó ghép với trống.

Sau khi các bè đã hoàn tất việc tập luyện sẽ cho 2 bè ghép chung.

2.3.3. Tập giai điệu các ca khúc tự chọn

Sau khi hoàn thành những bài bản yêu cầu trong giáo trình, giảng viên sẽ tiếp tục tạo hứng thú cho sinh viên bằng những bài hát, ca khúc tự chọn. Đây là phần học không bắt buộc, các em có thể thoải mái

lựa chọn những ca khúc bản thân yêu thích như những ca khúc nước ngoài, hoặc những ca khúc nhạc mới, nhạc phim Trung quốc. Tùy vào từng đối tượng sinh viên và độ khó, độ phù hợp của bài hát với đàn Tỳ bà mà giảng viên sẽ chọn lựa kỹ trước khi hướng dẫn sinh viên chơi, để tránh trường hợp quá sức đối với người chơi.

2.4. Thực nghiệm sư phạm

2.4.1. Mục đích thực nghiệm

Với một số phương pháp và kỹ thuật dạy học đàn Tỳ bà đã nêu ở trên, chúng tôi muốn triển khai thực hiện áp dụng vào bài học để xác thực, xem xét tính khả thi và hiệu quả của các phương pháp này. Do vậy luận văn sẽ tiến hành thực nghiệm sư phạm tại trường Đại học FPT.

2.4.2. Đối tượng thực nghiệm

- Sinh viên trường Đại học FPT: Lớp ĐTB101(lớp đối chứng) và ĐTB102 (lớp thực nghiệm). Mỗi lớp 15 sinh viên.

- Giảng viên: Nguyễn Thùy Chi (giảng viên Âm nhạc đảm nhiệm giảng dạy đàn Tỳ bà trường Đại học FPT)

2.4.3. Thời gian và địa điểm tiến hành thực nghiệm

- Thời gian tổ chức thực nghiệm từ 1/8/2020 – 15/9/2020.

- Địa điểm: Phòng học nhạc cụ môn đàn Tỳ bà 509L tòa nhà Alpha, trường Đại học FPT.

2.4.4. Nội dung thực nghiệm

Áp dụng các phương pháp dạy học mà luận văn đã trình bày, đặc biệt là phương pháp làm việc nhóm (team work) và sử dụng công nghệ ứng dụng trong giảng dạy hòa tấu Đại nhạc – Xàng xê và Mã vũ.

2.4.5. Kết quả thực nghiệm

Qua hơn một tháng tiến hành thực nghiệm, chúng tôi kiểm tra cho thấy phương pháp dạy học cũ, người dạy là chủ đạo dẫn đến việc người học luôn bị động, không có sự sáng tạo hay phát huy được thế mạnh. Đối với phương pháp mới, có sự giao lưu giữa người dạy và người học, đẩy người học lên làm trung tâm, giảng viên chỉ là người hướng dẫn và kiểm tra. Các em sinh viên cảm thấy hứng thú hơn, tiếp thu bài tốt và đặc biệt thuộc bài rất nhanh.

Từ kết quả sau trên cho thấy tỷ lệ sinh viên qua môn của Lớp thực nghiệm ĐTB102 đạt 93%, cao hơn hẳn tỷ lệ sinh viên qua môn của Lớp đối chứng ĐTB101 chỉ đạt 80%. Tỷ lệ sinh viên đạt điểm khá tăng 21% và tỷ lệ sinh viên đạt điểm giỏi tăng 13%.

Tiểu kết

Trong chương 2 của luận văn, chúng tôi chủ yếu đi sâu vào biện pháp dạy học đàn Tỳ bà, làm thế nào để sinh viên có thể học môn đàn Tỳ bà một cách hiệu quả nhất. Các kỹ thuật tay trái, kỹ thuật tay phải, kỹ thuật bấm dây... tất cả những kỹ thuật đó cần được luyện tập một cách tỉ mỉ, công phu, người giáo viên sẽ phải hết sức sát sao trong việc kiểm tra và uốn nắn kịp thời những lỗi sai của sinh viên. Bên cạnh đó chúng tôi đã có sự thay đổi chương trình, lồng ghép các bài lý thuyết với thực hành. Người học sẽ chủ động tìm hiểu bài học và thảo luận, cuối cùng giáo viên sẽ là người tổng hợp kiến thức. Sau khi sinh viên đã có kiến thức nền tảng vững chắc về lý thuyết, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên đi đến thực hành tác phẩm. Đây là phần quan trọng nhất

trong toàn bộ khóa học. Thực hành tác phẩm cũng giống như phần áp dụng lý thuyết vào thực tế. Sinh viên sẽ được áp dụng các phương pháp học tập, các kỹ năng đã luyện tập trước vào các bài hát cụ thể. Từng bài sẽ được áp dụng các kỹ thuật ra sao, làm sao để chơi đúng tính chất của bài. Cuối cùng giúp sinh viên có thể chơi thuần thục được những bài đã học và cả những ca khúc tự chọn.

Ngoài ra chương 2 này, chúng tôi tập chung chủ yếu vào rèn luyện các kỹ năng chơi đàn, luyện tập một vài kỹ năng khác để hỗ trợ và bổ sung cho việc học tốt môn đàn Tỳ bà hơn. Chúng tôi cũng đã tiến hành thực nghiệm các phương pháp mới đưa ra trong chương 2 này, kết quả mang lại hết sức khả quan và có tính ứng dụng cao.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đại học FPT là trường đại học đầu tiên đã mạnh dạn đưa bộ môn nhạc cụ truyền thống vào giảng dạy. Với lợi thế là một trong những trường thuộc top đầu về công nghệ của Việt Nam và trong khu vực, ban lãnh đạo nhà trường có những tư duy sáng tạo, đổi mới, một tầm nhìn chiến lược với các mối quan hệ bạn bè quốc tế.

Trong suốt 5 năm giảng dạy và làm việc tại Đại học FPT, trải qua nhiều lứa sinh viên, đưa sinh viên tiếp cận với các loại nhạc cụ, đặc biệt là đàn Tỳ bà, chúng tôi đã nhận được phản hồi tích cực về sự yêu thích dành cho cây đàn. Chúng tôi luôn muốn có một giáo trình dạy học đàn Tỳ bà dành cho hệ không chuyên không chỉ sử dụng cho sinh viên trường Đại học FPT mà còn có thể ứng dụng cho các trường đại học, cao đẳng khác có chung mô hình đào tạo. Đó là lý do để chúng tôi thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ “Dạy học đàn Tỳ bà cho sinh viên trường Đại học FPT”.

Trong nghiên cứu của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở lý luận và thực tiễn thông qua các kiến thức nền tảng về sự ra đời, xuất xứ của cây đàn, cấu tạo và phân loại, những kỹ thuật chủ yếu trong đàn Tỳ bà, và đặc biệt có sự phân loại và sắp xếp các kỹ thuật từ đơn giản đến phức tạp hơn dành cho hệ không chuyên. Qua đây, người đọc và người học có thể có được cái nhìn tổng quát về môn học và về quá trình học đàn Tỳ bà sẽ cần bắt đầu từ đâu và như thế nào. Chúng tôi chủ yếu đề cập đến biện pháp nâng cao chất lượng dạy học đàn Tỳ bà, đưa ra những phương pháp và biện pháp dạy học cụ thể, thay đổi và điều chỉnh chương trình theo mong muốn từ phía nhà trường và quan trọng nhất

vẫn là phù hợp với khả năng và tạo sự hứng thú, yêu thích cho sinh viên để mang lại kết quả cao nhất cho người học.

Quá trình thực hiện đề tài luận văn giúp chúng tôi rút ra một số đề xuất sau:

Thứ nhất, *Đối với giảng viên:*

- Cần lựa chọn những phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng người học, lựa chọn các bài tập, các lần điều không quá khó với khả năng sinh viên.

- Tổ chức các cuộc biểu diễn nghệ thuật cho giảng viên và sinh viên đàn Tỳ bà để tăng thêm lòng đam mê và yêu thích môn học.

- Tăng cường sự đoàn kết giữa sinh viên và giảng viên, tạo môi trường học tập vui vẻ, cởi mở, thân thiện

- Đối với những sinh viên ít năng khiếu, các giảng viên cần đặc biệt quan tâm, cho các em học thêm giờ, nhờ những học sinh tốt hơn kèm thêm.

Thứ hai, *Đối với tổ âm nhạc và ban lãnh đạo nhà trường:*

- Tổ âm nhạc cần tổ chức thêm nhiều chương trình biểu diễn cho các lớp giao lưu, học hỏi và trau dồi thêm kiến thức và kỹ năng biểu diễn trước đám đông, giúp sinh viên tự tin hơn vào bản thân.

- Về phía nhà trường: cần chuẩn bị những nhạc cụ, trang thiết bị giảng dạy chất lượng cao. Kéo dài thời gian học tập của khóa học không dừng ở một khóa học liên tục trong 6 tuần mà tăng thêm ba khóa chia đều trong vòng một năm.